

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

----- * -----

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ XE Ô TÔ TỰ LÁI

(Số HĐ: _____)

Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH 13 và Bộ Luật Thương Mại số 36/2015/QH 11 của Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14/06/2005 và nhu cầu sử dụng dịch vụ thuê xe tự lái của Quý Khách Hàng.

_____, ngày ____ tháng ____ năm 20____

BÊN CHO THUÊ (BÊN A - CHỦ XE):

- Họ và tên:
- Số CCCD:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:
- Đơn vị thụ hưởng:
- Số tài khoản:
- Ngân hàng:

BÊN THUÊ (BÊN B – KHÁCH HÀNG):

- Họ và tên:
- Số CCCD:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:
- Đơn vị thụ hưởng:
- Số tài khoản:
- Ngân hàng:

Hai bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng này thông qua sự giới thiệu và kết nối của Công ty TNHH Sigo Việt Nam (Sigo) - sàn thương mại điện tử trung gian, với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

1. Bên A đồng ý cho Bên B thuê một xe ô tô tự lái (“Phương Tiện”) với các đặc điểm sau:

- Nhân hiệu:
- Số chỗ ngồi:
- Màu sơn:
- Năm sản xuất:
- Biển kiểm soát:
- Số khung:
- Số máy:
- Tình trạng xe: Xe hoạt động ổn định, đầy đủ giấy tờ pháp lý (sổ đăng kiểm, giấy đăng ký xe, bảo hiểm dân sự, bảo hiểm thân vỏ).

2. Việc giao nhận Phương Tiện được lập thành biên bản bàn giao có chữ ký của hai bên, kèm hình ảnh xe, là một phần không tách rời của hợp đồng này.

3. Hợp đồng này được ký kết trực tiếp giữa Bên A (chủ xe) và Bên B (khách hàng), với sự kết nối từ Công ty TNHH Sigo Việt Nam (Sigo). Sigo không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc nghĩa vụ nào liên quan đến việc thực hiện hợp đồng này.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời hạn thuê:

- Thời gian thuê: Từ ngày _____ tháng _____ năm 2025 đến ngày _____ tháng _____ năm 2025, tổng cộng _____ ngày (ghi cụ thể số ngày thuê).
- Thời gian giao xe: _____ giờ _____ phút, ngày _____ tháng _____ năm 2025.
- Thời gian trả xe: _____ giờ _____ phút, ngày _____ tháng _____ năm 2025.
- Nếu Bên B trả xe muộn so với thời gian quy định tại khoản này:
 - Trễ dưới 5 giờ: Bên B thanh toán phí phát sinh 100.000 VNĐ/giờ (Một trăm nghìn đồng mỗi giờ), tính theo số giờ trễ thực tế.
 - Trễ từ 5 giờ trở lên: Tính phí thuê thêm 1 ngày với mức 1.000.000 VNĐ/ngày (Một triệu đồng mỗi ngày), tối đa 05 ngày. Sau 05 ngày, Bên A có quyền coi xe bị mất và yêu cầu bồi thường theo khoản 3, Điều 5.

2. Địa điểm giao nhận xe:

- Giao tại _____ xe
- Trả _____ xe tại: _____

ĐIỀU 3: GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê và chi phí:

- Giá thuê: _____ VNĐ/ngày (Bằng chữ: _____), chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT), với giới hạn 300 km/ngày di chuyển. Tổng chi phí thuê: [_____ ngày] x _____ VNĐ = _____ VNĐ (chưa bao gồm GTGT).
- Phụ trội: _____ VNĐ/km (Bằng chữ: _____) cho quãng đường vượt quá 300 km/ngày, chưa bao gồm thuế GTGT. Chi phí phụ trội (nếu có) được tính dựa trên số km thực tế khi trả xe.
- Giá thuê không bao gồm chi phí nhiên liệu, bến bãi, phí cầu đường, phí vào cổng sân bay (nếu có), và các chi phí khác phát sinh trong quá trình sử dụng.

2. Phương thức thanh toán:

- Bên B đã đặt cọc trước 30% tổng chi phí thuê xe (chưa bao gồm GTGT) thông qua sàn thương mại điện tử của Công ty TNHH Sigo Việt Nam (Sigo) tại thời điểm đặt xe, tương ứng _____ VNĐ

(ghi số tiền cụ thể, ví dụ: 3 ngày x 800.000 VNĐ x 30% = 720.000 VNĐ). Số tiền này sau khi trừ chiết khấu sẽ được Sigo chuyển cho Bên A sau khi hợp đồng kết thúc.

- Bên B thanh toán trực tiếp cho Bên A 70% tổng chi phí thuê xe còn lại (chưa bao gồm GTGT), tương ứng _____ VNĐ (ghi số tiền cụ thể, ví dụ: 3 ngày x 800.000 VNĐ x 70% = 1.680.000 VNĐ), và ký cược _____ VNĐ (Bằng chữ: _____) bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Bên A (**Tài khoản của Bên A: [Tên tài khoản], [Số tài khoản], [Ngân hàng]**) trước khi nhận xe, chậm nhất vào _____ giờ _____ phút, ngày _____ tháng _____ năm 2025.
- Chi phí phụ trội và phí trả xe muộn (nếu có) được Bên B thanh toán trực tiếp cho Bên A ngay khi trả xe, sau khi hai bên kiểm tra số km thực tế, thời gian trả xe, và lập biên bản trả xe.
- Bên A hoàn trả tiền ký cược _____ VNĐ cho Bên B trong vòng _____ ngày làm việc kể từ khi nhận lại Phương Tiện, sau khi trừ đi các chi phí phát sinh (nếu có).

3. Phạt chậm thanh toán:

- Nếu Bên B thanh toán chậm so với thời hạn quy định, Bên B phải chịu mức phạt 0,1% tổng số tiền chậm thanh toán cho mỗi ngày chậm, tối đa 50% số tiền chậm thanh toán.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

1. Trách nhiệm của Bên A (Chủ xe):

- Giao Phương Tiện đúng thời gian, địa điểm quy định tại Điều 2, trong tình trạng sạch sẽ, hoạt động ổn định, kèm giấy tờ pháp lý (sổ đăng kiểm, giấy đăng ký xe bản sao chứng thực, bảo hiểm dân sự, bảo hiểm thân vỏ).
- Hỗ trợ Bên B khi Phương Tiện gặp sự cố kỹ thuật không do lỗi của Bên B trong thời gian thuê.
- Chịu trách nhiệm về mọi vi phạm giao thông (phạt nguội) phát sinh trước khi giao xe cho Bên B.
- Cam kết Phương Tiện đã được mua bảo hiểm thân vỏ và hỗ trợ Bên B trong việc liên hệ và yêu cầu bồi thường từ bảo hiểm nếu xảy ra sự cố trong thời gian thuê, theo quy định tại Điều 5.

2. Trách nhiệm của Bên B (Khách hàng):

- Bảo quản Phương Tiện cẩn thận, không tự ý thay đổi phụ tùng/trang bị, không sử dụng vào mục đích trái pháp luật (đua xe, chở hàng cấm, cầm cố, cho thuê lại).
- Không chuyên chở bất cứ loại vũ khí, chất nổ, hàng có mùi hôi thối, thuốc lá nồng nặc, hoặc hàng quốc cấm theo quy định pháp luật Việt Nam.
- Không mang xe cho thuê lại, không sang nhượng hợp đồng, không bán xe, không cầm cố/thế chấp, không tắt định vị với bất kỳ lý do nào (nếu vi phạm, Bên B chịu phạt 500.000 VNĐ/lần và có thể bị chấm dứt hợp đồng ngay lập tức theo Điều 6), và không giao xe cho người không có giấy phép lái xe (GPLX) tương ứng với Phương Tiện.
- Trả Phương Tiện đúng thời gian, địa điểm quy định tại Điều 2, trong tình trạng sạch sẽ, không có mùi hôi nặng (như hải sản, trái cây). Nếu không vệ sinh xe và có mùi hôi khó chịu, Bên B chịu chi phí vệ sinh _____ VNĐ (Bằng chữ: _____).

- Thanh toán toàn bộ chi phí vi phạm giao thông (phạt nguội) phát sinh trong thời gian thuê, kể cả khi thông báo đến sau ngày trả xe, đến hết **30 ngày** kể từ ngày trả xe.
- Thông báo ngay cho Bên A nếu xe gặp sự cố trong vòng _____ giờ kể từ khi xảy ra.

ĐIỀU 5: XỬ LÝ SỰ CỐ VÀ BỒI THƯỜNG

1. Nếu Phương Tiện bị hư hỏng do lỗi kỹ thuật không do Bên B, Bên A chịu chi phí sửa chữa hoặc cung cấp xe thay thế tương đương trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận thông báo. Nếu không cung cấp xe thay thế, Bên A hoàn lại tiền thuê cho những ngày không sử dụng được xe.
2. Nếu Phương Tiện bị hư hỏng hoặc tai nạn do lỗi của Bên B:
 - Bên B có quyền yêu cầu bồi thường từ bảo hiểm thân vỏ của Phương Tiện (nếu sự cố thuộc phạm vi bảo hiểm), nhưng Bên B chịu toàn bộ chi phí sửa chữa và các chi phí liên quan đến bảo hiểm (bao gồm phí khấu trừ hoặc chi phí không được bảo hiểm chi trả). Bên B được áp dụng một trong hai lựa chọn sau: (i) Nếu sử dụng bảo hiểm của chủ xe, mức khấu trừ là 500.000 VNĐ/lần sự cố; (ii) Nếu sử dụng bảo hiểm chuyển đi mua qua ứng dụng Sigo, mức khấu trừ là 2.000.000 VNĐ/lần sự cố. Thời gian sửa chữa sẽ được Bên A, Bên B và gara/hãng xe thống nhất trước dựa trên mức độ hư hỏng (thời gian dự kiến). Nếu thời gian sửa chữa vượt quá 7 ngày so với thời gian dự kiến do lỗi của gara/hãng xe và Bên A đã được thông báo, Bên B không phải trả tiền thuê xe cho những ngày vượt đó.
 - Nếu lốp xe bị hư hỏng do bề lốp, đá chém làm nứt lốp hoặc nổ lốp trong quá trình lưu hành, Bên B chịu chi phí thay lốp theo báo giá của hãng được Bên A phê duyệt. Chi phí thay lốp chỉ áp dụng nếu hư hỏng không phải do hao mòn tự nhiên, được xác định qua biên bản kiểm tra của gara/hãng xe có chữ ký của cả hai bên.
 - Trong trường hợp tai nạn lớn khiến giá trị xe bị giảm (do đơn vị định giá độc lập xác định), Bên B chịu trách nhiệm bồi thường 30% giá trị giảm của xe, ngoài các chi phí sửa chữa và bảo hiểm nêu trên.
 - Nếu xe bị tạm giữ tại cơ quan CSGT do vi phạm của Bên B hoặc nằm tại gara để sửa chữa vượt quá thời hạn thuê, Bên B phải thanh toán tiền thuê xe phát sinh với mức _____ VNĐ/ngày (Bằng chữ: _____ mỗi ngày), tối đa **05 ngày**, cho đến khi xe được bàn giao lại cho Bên A.
3. Nếu Phương Tiện bị mất do lỗi của Bên B, Bên B phải bồi thường 100% giá trị xe theo định giá tại thời điểm mất xe, do công ty bảo hiểm hoặc đơn vị định giá độc lập được hai bên chấp thuận, bao gồm tất cả chi phí làm lại giấy tờ xe liên quan.

ĐIỀU 6: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng chấm dứt khi:
 - Hết thời hạn thuê theo Điều 2 và Phương Tiện được trả lại cho Bên A.
 - Hai bên thỏa thuận chấm dứt bằng văn bản.
2. Nếu một bên vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ (không giao xe, không thanh toán, sử dụng xe trái pháp luật), bên còn lại có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng với thông báo bằng văn bản trước 24 giờ và yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).
3. Hủy hợp đồng trước thời hạn:

- Nếu Bên A đơn phương hủy hợp đồng trước khi giao xe do lỗi của Bên A (ví dụ: không cung cấp xe đúng thời gian hoặc xe không đảm bảo tình trạng kỹ thuật), Bên A phải hoàn trả toàn bộ tiền đặt cọc 30% đã nhận từ Sigo và bồi thường cho Bên B theo chính sách hủy chuyển (chưa bao gồm GTGT).
- Nếu Bên B đơn phương hủy hợp đồng trước khi nhận xe do lỗi của Bên B (ví dụ: không thanh toán 70% còn lại đúng hạn), Bên B mất toàn bộ tiền đặt cọc 30% đã thanh toán qua Sigo, và số tiền 30% theo đơn giá của chủ xe sẽ được chuyển cho Bên A.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hiệu lực hợp đồng:

- Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi hai bên hoàn tất nghĩa vụ giao nhận xe và thanh toán, ngoại trừ nghĩa vụ xử lý vi phạm giao thông kéo dài đến _____ ngày sau ngày trả xe.
- Hợp đồng lập thành 02 bản gốc bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

2. Bất khả kháng:

- Hai bên được miễn trách nhiệm nếu không thể thực hiện hợp đồng do bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh, thay đổi pháp luật), với thông báo bằng văn bản trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện.

3. Giải quyết tranh chấp:

- Tranh chấp được giải quyết thông qua thương lượng. Nếu không đạt thỏa thuận trong 15 ngày, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại TP. Hồ Chí Minh.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Chủ xe

ĐẠI DIỆN BÊN B

Khách hàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

----- * -----

BIÊN BẢN GIAO NHẬN XE Ô TÔ

(Số BB: _____)

Hôm nay,, ngày _____ tháng _____ năm 20____, tại _____, chúng tôi gồm:

BÊN CHO THUÊ (BÊN A - CHỦ XE):

- Họ và tên:
- Số CCCD:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:
- Đơn vị thụ hưởng:
- Số tài khoản:
- Ngân hàng: _____

BÊN THUÊ (BÊN B – KHÁCH HÀNG):

- Họ và tên:
- Số CCCD:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:
- Đơn vị thụ hưởng:
- Số tài khoản:
- Ngân hàng:

Hai bên tiến hành giao nhận xe ô tô tự lái theo Hợp đồng cho thuê xe ô tô tự lái số _____ ký ngày 23/02/2025, với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN PHƯƠNG TIỆN GIAO NHẬN

1. Thông tin xe:

● Nhân hiệu:

● Số chỗ ngồi:

● Màu sơn:

● Năm sản xuất:

● Biển kiểm soát:

● Số khung:

- Số máy:

2. Tình trạng xe khi giao:

- Ngoại thất:

☐ Không trầy xước, móp méo

☐ Có trầy xước/móp méo (ghi chú: _____)

- Nội thất:

☐ Sạch sẽ, không mùi hôi

☐ Có vết bẩn/mùi hôi (ghi chú: _____)

- Trang thiết bị:

☐ Đầy đủ (đồng hồ công-tơ-mét, định vị, lốp dự phòng, dụng cụ sửa chữa cơ bản)

☐ Thiếu/hiếu hoạt động (ghi chú: _____)

- Tình trạng kỹ thuật:

☐ Xe hoạt động ổn định

☐ Có vấn đề kỹ thuật (ghi chú: _____)

- Số km hiện tại: _____ km (ghi theo đồng hồ công-tơ-mét tại thời điểm giao xe).

3. Giấy tờ kèm theo:

☐ Sổ đăng kiểm (bản sao chứng thực, không quá 3 tháng)

☐ Giấy đăng ký xe (bản sao chứng thực, không quá 3 tháng)

☐ Bảo hiểm dân sự (còn hiệu lực)

☐ Bảo hiểm thân vỏ (còn hiệu lực)

Ghi chú: _____

4. Hình ảnh đính kèm:

Hình ảnh xe tại thời điểm giao (tối thiểu 4 góc: trước, sau, trái, phải) được chụp và lưu trữ trên điện thoại của đại diện Bên A và Bên B. Hai bên xác nhận đã lưu hình ảnh vào thiết bị cá nhân và đồng ý rằng các hình ảnh này là bằng chứng chính thức của tình trạng xe tại thời điểm giao, có giá trị pháp lý tương đương với hình ảnh in đính kèm.

II. XÁC NHẬN GIAO NHẬN

1. Bên A xác nhận:

- Đã giao Phương Tiện và giấy tờ đầy đủ theo hợp đồng cho Bên B vào lúc ____ giờ ____ phút, ngày ____ tháng ____ năm 20____.
- Tình trạng xe và giấy tờ như mô tả ở mục I.

2. Bên B xác nhận:

- Đã nhận Phương Tiện và giấy tờ từ Bên A vào lúc ____ giờ ____ phút, ngày ____ tháng ____ năm 2025.
- Đồng ý với tình trạng xe và giấy tờ như mô tả ở mục I, không có khiếu nại gì thêm tại thời điểm giao nhận.

III. CAM KẾT CHUNG

- Biên bản này là một phần không tách rời của Hợp đồng cho thuê xe ô tô tự lái số ____ ký ngày ____.
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng và nội dung biên bản này.
- Biên bản được lập thành 02 bản gốc, mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Chủ xe

ĐẠI DIỆN BÊN B

Khách hàng

